

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☐; Giảng viên thỉnh giảng ☒

Ngành: Vật lý; Chuyên ngành: Khoa học vật liệu

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Nguyễn Thanh Tùng

2. Ngày tháng năm sinh: 18/08/1983; Nam ☒; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: xã Gia Thủy, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): 89 Tổ 5 phường Công Vi, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bru điện): phòng 321 nhà A2, Viện Khoa học vật liệu, 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ; Điện thoại di động: 0912994444;

E-mail: tungnt@ims.vast.ac.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ năm 2007 đến năm 2015: Nghiên cứu viên tại Viện Khoa học và Công nghệ Quân sự, Bộ Quốc phòng

Từ năm 2015 đến năm 2020: Phó Viện trưởng tại Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Chức vụ: Hiện nay: Phó Viện trưởng; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Viện trưởng

Cơ quan công tác hiện nay: Viện Khoa học vật liệu, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Địa chỉ cơ quan: 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại cơ quan:

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ... năm ...

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam và Viện Vật lý kỹ thuật, Đại học Bách Khoa Hà Nội

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng DH [3] ngày 10 tháng 7 năm 2006, ngành: Vật lý kỹ thuật, chuyên ngành: Vật liệu điện tử

Nơi cấp bằng DH [3] (trường, nước): Đại học Bách Khoa Hà Nội

- Được cấp bằng ThS [4] ngày 19 tháng 2 năm 2010, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý chất rắn

Nơi cấp bằng ThS [4] (trường, nước): Đại học Hanyang, Hàn Quốc

- Được cấp bằng TS [5] ngày 21 tháng 05 năm 2014, ngành: Vật lý, chuyên ngành: Vật lý chất rắn

Nơi cấp bằng TS [5] (trường, nước): Đại học Leuven, Vương quốc Bỉ

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày ... tháng ... năm ..., ngành: ...

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (Hội đồng II: Ngành Vật lý)

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Vật lý

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Tương tác sóng điện từ với siêu vật liệu biến hóa metamaterials.

- Cấu trúc điện từ của những cụm nguyên tử nanoclusters và thiết kế các siêu nguyên tử.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) 0 NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 4 HVCH/CK2/BSNT bảo vệ thành công luận văn ThS/CK2/BSNT (ứng viên chức danh GS không cần kê khai);

- Đã hoàn thành 2 đề tài NCKH cấp Bộ; 4 đề tài NCKH cấp Cơ sở;

- Đã công bố (số lượng) 90 bài báo KH, trong đó 66 bài báo KH trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) 0 bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản 0, trong đó 0 thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng 0 tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế.

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

TT	Tên khen thưởng	Cấp khen thưởng	Năm khen thưởng
Không có			

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định):

TT	Tên kỷ luật	Cấp ra quyết định	Số quyết định	Thời hạn hiệu lực
Không có				

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

So sánh với các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo, tôi tự đánh giá:

- Có đủ tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thực hiện;
- Trung thực, khách quan và hợp tác với đồng nghiệp trong hoạt động giáo dục, nghiên cứu khoa học và công nghệ;
- Có đủ trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức để giảng dạy, đào tạo, hướng dẫn sinh viên đại học, học viên cao học và nghiên cứu sinh hoàn thành luận văn, luận án trong lĩnh vực Vật lý – Khoa học vật liệu;
- Có đủ năng lực và trí tuệ để đề xuất và thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học công nghệ do cơ quan tổ chức có thẩm quyền giao. Đã và đang thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học công nghệ các cấp với tư cách là chủ nhiệm cũng như thành viên tham gia đề tài.
- Thường xuyên học tập, rèn luyện, nâng cao phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ giáo dục đào tạo và nghiên cứu khoa học được phân công giao phó.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên *:

- Tổng số 5 năm.
- Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/Số giờ quy đổi/Số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	8/2014-7/2015							0/0/135

2	8/2015-7/2016				1			0/24/135
3	8/2016-7/2017			4				0/140/135
3 năm học cuối								
4	8/2017-7/2018	2			1		30	60/150/135
5	8/2018-7/2019	2			1		60	120/210/135
6	8/2019-7/2020	3			1		60	120/243/135

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☒:

- Học ĐH ☐; Tại nước: ; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☒ hoặc TSKH ☐; Tại nước: Vương quốc Bỉ năm 2014

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐:

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: ; năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☐:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ☐; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): không

4. Hướng dẫn NCS, học viên CH, BSCK, BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng	Trách nhiệm hướng dẫn	Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

NCS	CH/CK2/BSN	Chính	Phụ					
1	Phạm Thùy Dương		X	X		01/2016 đến 12/2016	Đại học Sur phạm Hà Nội	2016
2	Nguyễn Thị Mai		X		X	01/2016 đến 12/2016	Đại học Sur phạm Hà Nội	2016
3	Cao Thị Thanh Hương		X	X		12/2016 đến 12/2017	Đại học Sur phạm Hà Nội	2017
4	Nguyễn Phương Loan		X		X	12/2016 đến 12/2017	Đại học Sur phạm Hà Nội	2017

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
-----------	-----------------	-----------------------------------	-------------------------------------	-------------------	-----------------	--	---

Không có

Trong đó, số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản sau PGS/TS: 0

Lưu ý:

- Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS;
- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có).

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm) / Kết quả
Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ					
1	Ảnh hưởng của kích thước và thành phần lên độ ổn định, cấu trúc và từ tính của hệ nano-cluster kim loại chuyển tiếp nhị nguyên	CN	103.02-2014.67, cấp Bộ	1/3/2015 đến 1/3/2017	19/4/2017, Đạt
2	Nghiên cứu điều khiển tính chất vật lý của siêu vật liệu metamaterials sử dụng màng hai chiều graphene	CN	KHCBVL.01/18-19, cấp Bộ	1/1/2018 đến 31/12/2019	29/4/2020, Xuất sắc
3	Nghiên cứu thiết kế tổ hợp cấu trúc siêu vật liệu hoạt động ở vùng tần số GHz định hướng ứng dụng truyền năng lượng không dây	CN	CSTDD02.18, cấp Cơ sở	1/1/2018 đến 31/12/2018	28/12/2018, Xuất sắc

1	Influence of Cr doping on the stability and structure of small cobalt oxide clusters	5	Có	Journal of Chemical Physics	có - SCIE IF: 2.99	12	141 , 044311	2014
2	Improved field post-processing for a Stern-Gerlach magnetic deflection magnet	5	Không	International Journal of Numerical Modelling	có - SCIE IF: 0.79	4	201 , 472	2014
3	Dopant dependent stability of transition metal doped cobalt cluster cations	3	Có	Applied Physics B	có - SCIE IF: 1.76	4	114 , 497	2014
4	Polarization dependence of the metamagnetic resonance of cut-wire-pair structure by using plasmon hybridization	6	Không	Journal of Korean Physical Society	có - SCIE IF: 0.63	5	65 , 70	2014

5	Thermally tunable magnetic metamaterial at THz frequencies	7	Có	Journal of Optics	có - SCIE IF: 2.75	27	15 , 075101	2013
6	Photofragmentation of mass-selected vanadium doped cobalt cluster cations	4	Có	European Physical Journal D	có - SCIE IF: 1.33	7	67 , 41	2013
7	Mass-selected photofragmentation studies of AlPbn ⁺ clusters: Evidence for the extraordinary stability of AlPb10 ⁺ and AlPb12 ⁺	6	Không	Physical Review B	có - SCIE IF: 3.73	14	87 , 054103	2013
8	Broadband negative permeability by hybridized cut-wire pair metamaterials	6	Có	Applied Physics Express	có - SCIE IF: 2.77	7	5 , 112001	2012

9	Design of a strong gradient magnet for the deflection of nanoclusters	5	Không	IEEE Transactions on Applied Superconductivity	có - SCIE <i>IF: 1.69</i>	8	22 , 3700604	2012
10	Multiplasmon resonances supporting the negative refractive index in "single atom" metamaterials	6	Không	Journal of Nonlinear Optical Physics and Materials	có - SCIE <i>IF: 1.49</i>	1	21 , 1250019	2012
11	Characterization and electromagnetic response of a phi-shaped metamaterial	6	Có	European Physical Journal B	có - SCIE <i>IF: 1.44</i>	3	81 , 263	2011
12	Comment on Antisymmetric resonant mode and negative refraction in double-ring resonators under normal-to-plane incidence	1	Có	Physical Review E	có - SCIE <i>IF: 2.35</i>	1	83 , 038601	2011

13	Strong tie between cut-wire pair and continuous wires in combined structure	5	Không	Optics Communications	có - SCIE IF: 1.96	1	284 , 919	2011
14	In-plane interactions in supercells of cut-wire pairs	7	Không	Journal of Korean Physical Society	có - SCIE IF: 0.63		58 , 87	2011
15	Highly dispersive transparency in coupled metamaterials	6	Không	Journal of Optics	có - SCIE IF: 2.75	34	12 , 115102	2010
16	Triple negative-permeability in hybridized cut-wire-pair metamaterials	6	Có	Optics Communications	có - SCIE IF: 1.96	6	283 , 4303	2010
17	Comprehensive effective-medium analysis for the transmission properties of combined metamaterials	4	Có	Computational Materials Science	có - SCIE IF: 2.64	1	49 , S284	2010

18	Perfect impedance-matched left-handed behavior in combined metamaterial	6	Có	European Physical Journal B	có - SCIE <i>IF: 1.44</i>	17	74 , 47	2010
19	Left-handed transmission in a simple cut-wire pair structure	5	Có	Journal of Applied Physics	có - SCIE <i>IF: 2.32</i>	34	107 , 023530	2010
20	Hybridized plasmon in asymmetric cut-wire pair metamaterials	4	Có	Journal of Korean Physical Society	có - SCIE <i>IF: 0.63</i>	1	57 , 1733	2010
21	Detailed numerical study on cut-wire pair structure	4	Có	Journal of Korean Physical Society	có - SCIE <i>IF: 0.63</i>	8	56 , 1291	2009
22	Transmission properties of electromagnetic metamaterials: From split-ring resonator to fishnet structure	3	Có	Optical Review	có - SCIE <i>IF: 0.86</i>	4	16 , 578	2009

23	Effects of the electric component on combined metamaterial structure	7	Có	IEEE Transaction on Magnetics	có - SCIE IF: 1.65	4	45 , 4310	2009
24	Influence of the dielectric-spacer thickness on the left-handed behavior of fishnet metamaterial structure	6	Có	Photonics and Nanostructures: Fundamental and Applications	có - SCIE IF: 1.95	9	7 , 206	2009
25	Single- and double-negative refractive indices of combined metamaterial structure	7	Có	Journal of Applied Physics	có - SCIE IF: 2.32	35	106 , 053109	2009
26	Influence of the lattice parameters on the resonance-frequency bands of a cut-wire-pair medium	6	Không	Journal of Applied Physics	có - SCIE IF: 2.32	24	105 , 113102	2009

27	Effect of the dielectric layer thickness on the electromangetic response of cut-wire pair and combined structures	6	Không	Journal of Physics D: Applied Physics	có - SCIE IF: 2.82	16	42 , 115404	2009
28	Influence of the lattice constant on the electromagnetic behavior of cut-wire pair and combined structures	5	Không	Journal of Korean Physical Society	có - SCIE IF: 0.63		55 , 1250	2009
29	Dependence of the distance between cut-wire-pair layers on resonance frequencies	6	Không	Optics Express	có - SCIE IF: 3.56	50	16 , 5934	2009
30	Metamaterial-based perfect absorber: polarization insensitivity and broadband	7	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	có - ESCI	26	5 , 025013	2014

31	Design, fabrication and characterization of a perfect absorber using simple cut-wire metamaterials	8	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	có - ESCI	4	3 , 045014	2012
32	Computational studies of a cut-wire pair and combined metamaterials	4	Có	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	có - ESCI	15	2 , 033001	2011
33	Dependence of transmittance and group index on the coupling strength between constituents of a metamaterial	5	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	có - ESCI		2 , 015003	2011
34	The electromagnetic response of different metamaterial structures	7	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	có - ESCI	7	1 , 045016	2011

35	Nghiên cứu vật liệu hấp thụ hoàn hảo sóng vi ba trên cơ sở cấu trúc giả vật liệu	5	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			13 , 126	2013
36	Meta-magnetic cut-wire-pair structures: A numerical study on the dielectric loss	3	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			18 , 104	2012
37	Demonstrate the double negative behavior of metamaterial using the effective medium theory	6	Có	Communications in Physics			20 , 83	2010
38	Microwave “dark body”: A proposal for perfect absorber based on metamaterial	5	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			3 , 57	2009
39	Electromagnetic response of cut-wire-pair metamaterial: A negative permeability	5	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			27 , 60	2009

Sau khi bảo vệ học vị tiến sĩ

40	Realization for dual-band high-order perfect absorption based on metamaterial	9	Không	Journal of Physics D: Applied Physics	có - SCIE IF: 2.82	1	53 , 105502	2020
41	Fine tuning of the copper active site in polysaccharide monooxygenases	8	Không	Journal of Physical Chemistry B	có - SCIE IF: 2.92		124 , 1859	2020
42	Scalable fabrication of modified graphene nanoplatelets as an effective additive for engine lubricant oil	11	Không	Nanomaterials	có - SCIE IF: 4.03		10 , 877	2020
43	Polarization-insensitive electromagnetically-induced transparency in planar metamaterial based on coupling of ring and zigzag spiral resonator	6	Không	Modern Physics Letters B	có - SCIE IF: 0.93		34 , 2050093	2020

44	Effective estimation for inhibitor affinity of HIV-1 protease via a modified LIE approach	5	Không	RSC Advances	có - SCIE IF: 3.05		10 , 7732	2020
45	Oversample free energy perturbation simulation in determination of the ligand-binding free energy	5	Không	Jorunal of Computational Chemistry	có - SCIE IF: 3.22	4	41 , 611	2020
46	Prediction of AChE-ligand Affinity using the Umbrella Sampling Simulation	7	Không	Journal of Molecular Graphics and Modelling	có - SCIE IF: 1.86	2	93 , 107441	2019
47	Electrically tunable graphene-based metamaterials: A brief review	5	Có	Modern Physics Letters B	có - SCIE IF: 0.93	1	33 , 1950404	2019
48	In vitro and in silico determinations of glutaminy cyclase inhibitors	6	Không	RSC Advances	có - SCIE IF: 3.05	3	9 , 29619	2019

49	Large-area cost-effective lithography-free infrared metasurface absorbers for molecular detection	5	Có	APL Materials	có - SCIE IF: 4.29		7 , 071102	2019
50	The C-terminal plays as the possible nucleation of the self-aggregation of S-shape A β 11-42 tetramer in solution: Intensive MD study	6	Có	ACS Omega	có - SCIE IF: 2.58	2	4 , 11066	2019
51	Controlling the absorption strength in bidirectional terahertz metamaterial absorbers with patterned graphene	6	Có	Computational Materials Science	có - SCIE IF: 2.664	7	166 , 276	2019

52	Structure and electrochemical property of amorphous molybdenum selenide H ₂ -evolving catalysts prepared by a solvothermal synthesis	10	Không	International Journal of Hydrogen Energy	có - SCIE IF: 4.08	1	44 , 13273	2019
53	Ultimate manipulation of magnetic moments in the golden tetrahedron Au ₂₀ with a substitutional 3d impurity	5	Có	Journal of Physical Chemistry C	có - SCIE IF: 4.3	3	122 , 16256	2018
54	The influences of E22Q mutant on solvated 3Aβ ₁₁₋₄₀ peptide: A REMD study	4	Có	Journal of Molecular Graphics and Modelling	có - SCIE IF: 1.86	4	83 , 122	2018
55	A novel wideband circularly polarized antenna for RF energy harvesting in wireless sensor nodes	7	Không	International Journal of Antennas and Propagation	có - SCIE IF: 1.34	6	2018 , 1692018	2018

56	Characterizations of an infrared polarization-insensitive metamaterial perfect absorber and its potential in sensing applications	2	Có	Photonics and Nanostructures: Fundamental and Applications	có - SCIE IF: 1.95	9	28 , 100	2018
57	Au19M (M=Cr, Mn, and Fe) as magnetic copies of the golden pyramid	4	Có	Scientific Reports	có - SCIE IF: 4.01	6	7 , 16086	2017
58	A DFT investigation on geometry and chemical bonding of isoelectronic Si8N6V-, Si8N6Cr, and Si8N6Mn+ clusters	4	Có	Chemical Physics Letters	có - SCIE IF: 1.9		685 , 410	2017
59	A theoretical investigation on SinMn2+ clusters (n=1-10): Geometry, stability, and magnetic properties	5	Có	Computational and Theoretical Chemistry	có - SCIE IF: 1.34	3	1117 , 124	2017

60	Production of photonic nanojets by using pupil-masked 3D dielectric cuboid	8	Không	Journal of Physics D: Applied Physics	có - SCIE IF: 2.82	25	50 , 175102	2017
61	Hybrid semiconductor-dielectric metamaterial modulation for switchable bidirectional THz absorbers	4	Có	Optics Communications	có - SCIE IF: 1.96	9	383 , 244	2017
62	Dynamics of polystyrene beads linking to DNA molecules under single optical tweezers: A numerical study using full normalized Langevin equation	4	Không	Journal of Nonlinear Optical Physics and Materials	có - SCIE IF: 1.49	4	25 , 1650054	2017

63	A systematical investigation on CrCun clusters with n=9-12: Noble gas and tunable magnetic property	4	Có	Journal of Physical Chemistry A	có - SCIE IF: 2.64	6	120 , 7335	2016
64	Comment on "Analysis of single-layer metamaterial absorbers with reflection theory"	1	Có	Journal of Applied Physics	có - SCIE IF: 2.32	1	119 , 096101	2016
65	Symmetry-breaking metamaterials enabling broadband negative permeability	6	Có	Journal of Electronic Materials	có - SCIE IF: 1.67	12	45 , 2547	2016

66	Structure, magnetism, and dissociation energy of small bimetallic Co-Cr oxide cluster cations: A density-functional-theory study	5	Có	Chemical Physics Letters	có - SCIE IF: 1.9	2	643 , 77	2015
67	Taming electromagnetic metamaterials for isotropic perfect absorbers	8	Có	AIP Advances	có - SCIE IF: 1.57	6	5 , 077119	2015
68	Characterization of a thermo-tunable broadband fishnet metamaterial at TH frequencies	11	Có	Computational Materials Science	có - SCIE IF: 2.64	14	103 , 189	2015
69	Isotropic metamaterial perfect absorbers	4	Có	Applied Physics Express	có - SCIE IF: 2.77	16	8 , 032001	2015

70	Broadband negative permeability using hybridized metamaterials: Characterization, multiple hybridization, and terahertz response	5	Có	Journal of Applied Physics	có - SCIE IF: 2.32	13	116 , 083104	2014
71	Low-cost fabrication of Fe ₂ O ₃ /rutile nanocomposite from Ilmenite ore: a highly effective adsorbent for removal of arsenic in aqueous media	7	Không	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology	có - ESCI	1	10 , 015014	2019
72	Characterization of a symmetric fishnet metamaterial in the m-band	5	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			58 , 237	2020

73	Insights into the magnetic origin of CuCr ($n=9\div 11$) clusters: A superposition of magnetic and electronic shells	3	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			58 , 31	2020
74	Nghiên cứu ảnh hưởng của các tham số cấu trúc tới cộng hưởng điện từ của vật liệu metamaterials THz không phân cực	3	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			57 , 163	2018
75	Microwave metamaterials-based superlens for energy harvesting applications	3	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			56 , 698	2018

76	A theoretical investigation on vibrational infrared spectra of SinMn_2^+ atomic clusters ($n = 5-9$)	3	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			56 , 33	2018
77	Optimizing the dielectric thickness in metamaterial absorbers	1	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			54A , 55	2018
78	Stability and magnetic properties of isomorphous substituted $\text{Si}_{7-x}\text{Mn}_x$	3	Có	Vietnam Journal of Science and Technology			56 , 64	2018
79	Absorption of some small silver clusters: DFT and CASPT2 calculations	3	Không	Vietnam Journal of Science and Technology			55 , 72	2017
80	Fabrication and characterization of an infrared plasmonic metasurface	1	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			52 , 156	2017

81	Linear geometry – frequency scalability in metamaterial absorbers	5	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			49 , 161	2017
82	Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo siêu vật liệu không phụ thuộc vào phân cực sóng điện từ	5	Không	Vietnam Journal of Science and Technology			54 , 258	2016
83	Speed determination of atomic gases under a supersonic expansion	2	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			45 , 125	2016
84	Mass-selected photodissociation of V19+	1	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			41 , 97	2016
85	Combined solution for determination of multi-branched refractive index in 1D metamaterials	6	Có	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			38 , 110	2015
86	Trapping electromagnetic waves by metamaterials	10	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			37 , 139	2015

87	Decisive role of dielectric spacer on metamaterial hybridization	5	Không	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Quân sự			35 , 106	2015
88	Metamaterial perfect absorbers for uncoupled antennas	6	Không	International Workshop on Nanotechnology and Application - IWNA 2015			, 282	2015
89	Vật liệu biến hóa meta có chiết suất âm và hấp thụ tuyệt đối sóng điện từ dựa trên cấu trúc vòng xuyên	6	Không	Hội nghị Vật lý chất rắn và Khoa học vật liệu toàn quốc 2015			, 160	2015
90	Kondo-like effect in Cu ₁₂ Cr nanocluster	2	Không	International Workshop on Advanced Materials Science and Nanotechnology - IWAMSN 2016			, 92	2016

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà U'V là tác giả chính sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS: 19

Lưu ý: Tách thành 2 giai đoạn: Trước và sau khi bảo vệ luận án TS đối với ứng viên chức danh PGS; trước và sau khi được công nhận chức danh PGS đối với ứng viên chức danh GS.

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả

Không có

- Trong đó, các số TT của bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế:

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
Không có				

- Trong đó, các số TT giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc được cấp bằng TS:

7.4. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Cấp quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
Không có					

- Trong đó, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ	Vai trò	Cơ sở giáo dục đại học
Không có			

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín*:

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm: thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm: thiếu (số lượng năm, tháng): 1 năm

- Giờ giảng dạy

+ Giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2016-2017/67; 2017-2018/7;

+ Giờ chuẩn giảng dạy không đủ: thiếu (năm học/số giờ thiếu): 2015-2016/111;

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

- Đã chủ trì không đủ 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS) ☐

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

- Không đủ số CTKH là tác giả chính:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ☐; 04 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH ☐

Đề xuất sách CK/chương sách XB quốc tế thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

(*) Các công trình khoa học thay thế không được tính vào tổng điểm.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

thành phố Hà Nội, ngày 16 tháng 09 năm 2020

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)